

Số: /KH-STTTT-BCVTCNTT

Trà Vinh, ngày 23 tháng 11 năm 2020

## **KẾ HOẠCH**

### **Phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2021**

Căn cứ Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 23/5/2014 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc Phê duyệt Quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động tỉnh Trà Vinh đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

Căn cứ Văn bản số 4033/CVT-HTKN ngày 23/9/2020 của Cục Viễn thông về việc xây dựng kế hoạch phát triển viễn thông của địa phương;

Căn cứ hiện trạng cơ sở hạ tầng và kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông của các doanh nghiệp viễn thông năm 2021 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Thực hiện theo định hướng, mục tiêu phát triển hạ tầng viễn thông của Bộ Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của tỉnh Trà Vinh, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2021, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Xây dựng, nâng cấp và phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng trên địa bàn tỉnh theo hướng hiện đại, đồng bộ, dung lượng lớn, tốc độ cao, vùng phủ rộng, làm cơ sở để đẩy nhanh tiến độ triển khai Chương trình chuyển đổi số của tỉnh.

- Cung cấp các dịch vụ viễn thông băng rộng với chất lượng tốt, giá cước hợp lý theo cơ chế thị trường;

- Xây dựng, phát triển hạ tầng viễn thông thụ động theo hướng dùng chung cơ sở hạ tầng giữa các doanh nghiệp, nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động và tạo mỹ quan đô thị.

### **2. Yêu cầu**

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và ngành Thông tin và Truyền thông; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng các giải pháp phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng, hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh.

- Tuân thủ theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên ngành Thông tin và Truyền thông trong việc triển khai xây dựng, phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng, hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

## II. CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ

### 1. Băng rộng cho cộng đồng

a) *Băng rộng cho gia đình*: Ít nhất 50% số hộ gia đình (hoặc thuê bao cá nhân) trên địa bàn tỉnh được tiếp cận và sử dụng dịch vụ băng rộng cố định, trong đó: ít nhất 80% thuê bao được kết nối với tốc độ truy cập tối thiểu đường xuống là 30Mb/s.

b) *Băng rộng cho các điểm truy nhập viễn thông công cộng*: 100% các điểm truy nhập viễn thông công cộng trên địa bàn tỉnh sử dụng dịch vụ băng rộng cố định, trong đó: ít nhất 80% các điểm được kết nối với tốc độ truy cập tối thiểu đường xuống là 80Mb/s.

c) *Băng rộng di động*:

Trên 95% khu vực dân cư được phủ sóng 4G với tốc độ trung bình: Tải xuống là 30Mbps; Tải lên là 18Mbps.

### 2. Băng rộng cho cơ sở giáo dục

100% các cơ sở giáo dục có kết nối băng rộng, trong đó:

- 80% các cơ sở giáo dục bậc cao đẳng, đại học, trung học chuyên nghiệp, cơ sở dạy nghề được kết nối với tốc độ truy cập tối thiểu đường xuống là 100Mb/s.

- 80% các cơ sở giáo dục bậc phổ thông được kết nối với tốc độ truy cập tối thiểu đường xuống là 40Mb/s.

### 3. Băng rộng cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

100% các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh có kết nối băng rộng, trong đó: Ít nhất 50% cơ sở được kết nối với tốc độ truy cập tối thiểu đường xuống là 100Mb/s.

### 4. Băng rộng cho cơ quan hành chính và doanh nghiệp

100% các cơ quan và doanh nghiệp có kết nối băng rộng, trong đó:

- Ít nhất 50% được kết nối với tốc độ truy cập tối thiểu đường xuống là 100Mb/s.

- 50% được kết nối với tốc độ truy cập tối thiểu đường xuống là 60Mb/s.

### 5. Xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động

- Nâng tỷ lệ dùng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh lên 5%-10%.

- Triển khai thực hiện kế hoạch chia sẻ, sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động giữa các doanh nghiệp viễn thông theo kế hoạch của các doanh nghiệp.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động như cột ăng ten, cống bê tông, cột cáp treo theo kế hoạch dự kiến xây dựng năm 2021 và các năm tiếp theo của các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh.

- Tạo điều kiện để các doanh nghiệp viễn thông triển khai cung cấp dịch vụ 5G tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, các trường đại học và tại các khu vực trung tâm huyện/thị xã/thành phố trong tỉnh.

### **III. NỘI DUNG**

#### **1. Hạ tầng băng rộng**

1.1. Đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng mạng cáp quang theo kế hoạch của doanh nghiệp phù hợp với Quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động của tỉnh, nhằm hoàn thiện hạ tầng truyền dẫn, mạng truy nhập băng rộng phục vụ cho việc phổ cập dịch vụ băng rộng, triển khai Chương trình chuyển đổi số của tỉnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

1.2. Rà soát, đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng hạ tầng truyền dẫn băng rộng, thiết lập mạng truy nhập băng rộng cố định và băng rộng di động tại các xã trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 16/7/2018 về việc sửa đổi, bổ sung Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Đẩy nhanh tiến độ triển khai 10.000 cổng GPON các huyện/tx/tp: Càng Long, Cầu Kè, Cầu Ngang, Châu Thành, Duyên Hải, Tiểu Cần và thành phố Trà Vinh theo kế hoạch của Viettel Trà Vinh nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng dịch vụ băng rộng cố định cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh.

#### **2. Cột ăng ten thu phát sóng thông tin di động**

- Phát triển mới 60 vị trí cột ăng ten thu phát sóng thông tin di động (VNPT Trà Vinh: 26 vị trí; Viettel Trà Vinh: 34 vị trí) năm 2021, trong đó: số vị trí cột ăng ten trao đổi, dùng chung là 21 vị trí.

#### **3. Mạng cáp ngoại vi**

Triển khai mới 34 tuyến cột cáp tương ứng với 300 trụ bê tông và 70km cáp quang phục vụ cho phát sóng các trạm BTS mới trong năm 2021.

### **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Bưu chính Viễn thông - Công nghệ thông tin**

- Tham mưu xây dựng, triển khai các cơ chế, chính sách thúc đẩy tối đa việc chia sẻ, sử dụng chung cơ sở hạ tầng viễn thông giữa các doanh nghiệp viễn thông.

- Phối hợp với đơn vị có liên quan tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp trong việc sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật giữa các ngành xây dựng, giao thông, điện lực; tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong việc xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn.

- Phối hợp các đơn vị trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông đẩy nhanh tiến độ triển khai thiết lập hạ tầng truyền dẫn băng rộng, thiết lập mạng truy

nhập băng rộng cố định, di động tại các xã trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 16/7/2018 về việc sửa đổi, bổ sung Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh xây dựng, nâng cấp và phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng; xây dựng, phát triển hạ tầng viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh theo hướng tăng cường chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng nhằm đảm bảo các mục tiêu đề ra.

- Tham mưu chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông xây dựng các chính sách khuyến khích các tổ chức và người dân tăng cường sử dụng dịch vụ truy nhập băng rộng cố định, di động; chính sách khuyến khích thuê bao đang sử dụng thiết bị điện thoại 2G chuyển đổi sang sử dụng thiết bị điện thoại thông minh khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì việc đánh giá kết quả thực hiện của kế hoạch và đề ra các mục tiêu cho kế hoạch của năm 2022.

## **2. Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố**

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn quản lý; hướng dẫn, kiểm tra các doanh nghiệp viễn thông triển khai thực hiện việc phát triển mới mạng cáp, xây dựng và phát triển cột ăng ten thu phát sóng... trên địa bàn quản lý phù hợp với quy hoạch của ngành, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, của tỉnh.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở trong quản lý việc xây dựng phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn, đảm bảo mỹ quan đô thị, cảnh quan kiến trúc; Quản lý việc xây dựng, phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn theo kế hoạch.

## **3. Các doanh nghiệp viễn thông**

- Triển khai xây dựng, nâng cấp và phát triển hạ tầng viễn thông theo hướng hiện đại, đồng bộ và an toàn; đẩy mạnh phát triển hạ tầng băng rộng dung lượng lớn, tốc độ cao và vùng phủ dịch vụ rộng khắp trên phạm vi toàn tỉnh nhằm đáp ứng các mục tiêu đề ra.

- Nghiên cứu, xây dựng các chính sách khuyến khích tổ chức và người dân tăng cường sử dụng dịch vụ truy nhập băng rộng cố định, di động; chính sách khuyến khích thuê bao đang sử dụng thiết bị điện thoại 2G chuyển đổi sang sử dụng thiết bị điện thoại thông minh, nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.

- Tuân thủ các quy định về cấp phép và quản lý xây dựng đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

- Chấp hành các quy định về sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật; tăng cường việc chia sẻ, dùng chung hạ tầng viễn thông; xác định giá cho thuê công trình hạ

tầng kỹ thuật sử dụng chung, đăng ký giá thuê và niêm yết giá cho thuê công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ngành, các đơn vị và doanh nghiệp liên quan đến đầu tư hạ tầng, đàm phán cùng đầu tư xây dựng và sử dụng chung cơ sở hạ tầng; đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đồng bộ với đầu tư các công trình hạ tầng kinh tế kỹ thuật khác.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các số liệu liên quan đến hạ tầng kỹ thuật viễn thông trên địa bàn cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phục vụ xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật dùng chung của tỉnh.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện và các mục tiêu kế hoạch năm 2022 về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày **31/12/2021**.

Trên đây là kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2021. Đề nghị các doanh nghiệp chủ động xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu của kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông (qua Phòng Bru chính, Viễn thông - Công nghệ thông tin; điện thoại liên hệ: 0294.3850852) để phối hợp giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Cục Viễn thông (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- UBND huyện, tx, tp (p/h chỉ đạo);
- BGĐ Sở TT&TT;
- Các doanh nghiệp viễn thông (thực hiện);
- Phòng VH&TT huyện, tx, tp (thực hiện);
- Các phòng, TT thuộc Sở TT&TT;
- Lưu: VT.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Này**